

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT, thiết kế BVTC và dự toán
Công trình: Đường GTNT xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Hạng mục: Tuyến từ nhà văn hóa thôn Đông Tranh đi nhà văn hóa thôn Nhà Lăn cũ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14/08/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/7/2020 của HĐND huyện Triệu Sơn về việc hỗ trợ xây dựng các công trình cho các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 6212/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND huyện Triệu Sơn về việc ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng các công trình cho các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện;

Theo đề nghị của các ông: Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 201/TĐ-KTHT ngày 08 /9/2020; Chủ tịch UBND xã Bình Sơn tại Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 31/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế BVTC và dự toán công trình **Đường GTNT xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa** với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên công trình:** Đường GTNT xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- 2. Hạng mục:** Tuyến từ nhà VH thôn Đông Tranh đi nhà VH thôn Nhà Lăn cũ
- 3. Loại, cấp công trình:** Công trình giao thông nông thôn, loại B.
- 4. Chủ đầu tư:** UBND xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn.

5. Đơn vị khảo sát thiết kế, lập dự toán xây dựng: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đông Trường Sơn

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng kiên cố hóa đường GTNT đảm bảo cho đi lại, sản xuất của nhân dân và xây dựng tiêu chí về giao thông trong xây dựng NTM.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

8. Quy mô, các giải pháp thiết kế chủ yếu công trình.

8.1. Bình đồ tuyến:

Bình đồ tuyến theo đường hiện trạng: Điểm đầu Km0+00 giao với mép đường bê tông hiện trạng tại nhà văn hóa thôn Đông Tranh, điểm cuối Km2+841,51 tại nhà văn hóa thôn Nhà Lấn cũ, hướng tuyến đi TL519B, chiều dài tuyến L= 2.841,51m.

8.2. Cắt dọc tuyến:

Cao độ đường đò thiết kế phù hợp với hiện trạng tuyến đường và dân cư hai bên đường.

8.3. Cắt ngang tuyến:

- Chiều rộng nền đường: BN = 5,0m;
- Chiều rộng mặt đường: BM = 3,5 m;
- Chiều rộng lề đường: B_L = 2 x 0,75m;
- Độ dốc ngang mặt đường: I_M = 2%;
- Độ dốc lề đường: I_L = 3%;

8.4. Kết cấu, nền mặt đường:

- Đắp đất nền đường, lề đường lu lèn đạt độ chặt K=0,95;
- Lớp móng CPĐD loại II dày 12cm;
- Lớp cát tạo phẳng dày 3cm;
- Lớp lót chống thấm nilon tái sinh;
- Lớp mặt đường BTXM đá 1x2 M250#, dày 18cm.

9. Giá trị dự toán và nguồn vốn.

9.1. Giá trị dự toán : 4.919.299.000đ.

(Bốn tỷ, chín trăm mười chín triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 4.112.292.000 đ;
- Chi phí QLDA: 118.541.677 đ;
- Chi phí TVĐTXD: 387.180.651 đ;
- Chi phí khác: 67.032.255 đ;
- Chi phí dự phòng: 234.252.329 đ;

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

9.2. Nguồn vốn đầu tư: Vốn hỗ trợ từ ngân sách huyện theo Quyết định số 6212/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND huyện Triệu Sơn, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng Luật Xây Dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNN; Chủ tịch UBND xã Bình Sơn; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện Triệu Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

PHỤ BIỂU TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GTNT XÃ BÌNH SƠN, HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

HẠNG MỤC: TUYẾN TỪ NHÀ VH THÔN ĐÔNG TRANH ĐẾN NHÀ VH THÔN NHÀ LÃN CŨ

(Kèm theo QĐ số: /QĐ-UBND ngày /9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn)

ĐVT: VNĐ

TT	DIỄN GIẢI	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	VAT(10%)	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	3.738.447.273	373.844.727	4.112.292.000
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	118.541.677		118.541.677
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	351.982.410	35.198.241	387.180.651
1	Chi phí khảo sát, địa hình	78.365.455	7.836.545	86.202.000
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	128.378.279	12.837.828	141.216.107
3	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	12.561.183	1.256.118	13.817.301
4	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	12.935.028	1.293.503	14.228.530
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	119.742.466	11.974.247	131.716.713
IV	CHI PHÍ KHÁC	62.534.611	4.497.645	67.032.255
1	Chi phí thẩm định Báo cáo KTKT	467.333		467.333
2	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu	3.738.447		3.738.447
3	Phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	13.352.383		13.352.383
4	Chi phí kiểm toán	44.976.447	4.497.645	49.474.092
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	213.575.299	20.677.031	234.252.329
	Dự phòng do yếu tố phát sinh khối lượng	213.575.299	20.677.031	234.252.329
	TỔNG CỘNG	4.485.081.269	434.217.644	4.919.298.913
	LÀM TRÒN			4.919.299.000

(Bốn tỷ, chín trăm mười chín triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng)